

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 434/2022/HS-ST

Ngày: 17-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Vạn

2. Ông Mai Thanh Giàu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên toà:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Phương Xuân – Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 395/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 460/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng Đức D, sinh ngày: 23/12/1994 tại tỉnh X; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; con ông Nguyễn Hồng V, Sinh năm: 1972 và bà Huỳnh Như Thùy Tr, sinh năm: 1972; gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Vợ bị cáo tên Trần Thụy Yến V, sinh năm: 2000; con tên Trần Khánh Ng, sinh năm 2019; Tiền án: Ngày 17/5/2016, bị Tòa án quận Thủ Đức xử 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 195/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù 26/10/2016. Chưa thi hành nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm, bồi thường dân sự và án phí dân sự sơ thẩm; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Vũ Thị Minh Tr, sinh năm: 1998, địa chỉ: quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Tô Thị Thu Ngân, sinh năm: 1999, địa chỉ: Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Ông Trần Hùng L, sinh năm: 1994, địa chỉ: Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Đoàn Tuấn KH, sinh năm: 1983, địa chỉ: quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Anh Trần Lê Hữu Ngh, sinh năm: 1997, địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 05/6/2022, Nguyễn Hồng Đức D hỏi mượn xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 59C2-988.76 màu trắng của chị Tô Thị Thu Ng là em dâu của D để đi chơi với bạn nên chị Ngân đồng ý. Khoảng 19 giờ ngày 05/6/2022, D điều khiển xe mô tô trên đến Trung tâm thương mại Gigamall, địa chỉ 240-242 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức để chơi. Đến khoảng 19 giờ 40 phút, D xuống tầng hầm giữ xe B1 của Trung tâm thương mại Gigamall để lấy xe, khi đi ngang qua chỗ đậu xe mô tô vị trí trụ P4-01 thì D phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen của chị Vũ Thị Minh Tr chưa tắt khóa xe (dạng khóa smart key) nên D nảy sinh ý định mở cốp xe để tìm tài sản lấy trộm. D tiến lại gần chiếc xe, dùng tay phải ấn nút ổ khóa mở yên xe, sau đó dùng hai tay lục trong cốp xe lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu MacBook Air 2020, 13 inch MGNA3-M1/8GB/512GB SSD – Silver – New SA/A (đã qua sử dụng) để trong túi màu xám và đóng yên xe lại rồi kẹp chiếc máy tính xách tay vào phía dưới cánh tay phải, sau đó đi đến lấy xe mô tô hiệu Vision biển số 59C2-98876 và để chiếc máy tính xách tay vừa trộm cắp được chỗ để chân của xe rồi rời khỏi dưới trung tâm thương mại Gigamall. Đến trưa ngày 06/06/2022, D hẹn chị Ngân ra phố đi bộ ở Quận 1 để trả xe sau đó quay lại khách sạn tại đường Nguyễn Xí, quận Bình Thạnh để nghỉ ngơi và tìm người để bán chiếc máy tính xách tay trộm được. D dùng tài khoản Facebook tên “Ti Baber” vào “Hội mua bán Laptop” tìm kiếm người mua máy tính và liên lạc với một tài khoản Facebook là “Trần Long” của anh Trần Hùng L, D đã hẹn anh Long đến quán cà phê đối diện khách sạn tại địa chỉ số 95 Nguyễn Xí, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh để giao dịch mua bán chiếc máy tính xách tay với giá 15.000.000 đồng. Tại đây, Long đưa cho D số tiền 7.000.000 đồng tiền mặt, còn số tiền 8.000.000 đồng thì D nói Long chuyển qua số tài khoản 0798886668888 Ngân hàng TMCP Quân đội của Trần Lê Hữu Ngh là bạn của D đứng tên chủ tài khoản. D nhờ Long

chuyển tiền vào tài khoản của Nghĩa do thẻ của D không rút được tiền. Cùng ngày, Nghĩa đã rút số tiền 8.000.000 đồng và đưa tiền mặt cho D. D đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Ngày 08/6/2022, Long đã bán máy tính xách tay hiệu MacBook Air 2020, 13 inch MGNA3-M1/8GB/512GB SSD-Silver-New SA/A (viết tắt là MacBook Air 2020) cho anh Đoàn Tuấn KH với số tiền 17.000.000 đồng.

Ngày 14/6/2022, chị Vũ Thị Minh Tr đến Công an phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo sự việc mất trộm tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trích xuất camera tại điểm giữ xe mô tô P4-01 tại tầng hầm B1 của Trung tâm thương mại Gigamall phát hiện D là người điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển 59C2- 88.76 đến Trung tâm thương mại Gigamall và lấy trộm chiếc máy tính xách tay hiệu MacBook Air 2020 của chị Trang.

Ngày 30/6/2022, Nguyễn Hồng Đức D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá số 281-KV3/KLDG-HĐĐGTS ngày 21/6/2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự kết luận chiếc máy tính xách tay hiệu MacBook Air 2020 của chị Trang bị mất trộm trị giá 19.667.000 đồng

Vật chứng vụ án:

- 01 máy tính xách tay MacBook Air 2020. Ngày 05/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Vũ Thị Minh Tr và chị Trang đã nhận lại tài sản.

- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh của Nguyễn Hồng Đức D khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản tại Trung tâm thương mại Gigamall;

- 01 điện thoại Iphone 6S màu xám, số máy MKRYZLL/A, số sê ri C76R5AY4GRY9 của Nguyễn Hồng Đức D.

Trách nhiệm dân sự: Chị Vũ Thị Minh Tr đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Anh Đoàn Tuấn KH tự nguyện giao nộp lại chiếc máy tính xách tay hiệu Macbook Air 2020 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức và không có yêu cầu bồi thường.

Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú được áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với Trần Hùng L khi mua tài sản do D trộm cắp thì không biết là tài sản do phạm tội mà có. Sau đó Long bán lại cho Đoàn Tuấn KH nên không có căn cứ xử lý Long về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với Đoàn Tuấn KH khi mua tài sản từ Trần Hùng L thì không biết tài sản trên do phạm tội mà có. Sau đó Khanh đã giao nộp lại tài sản trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức nên không có căn cứ xử lý Khanh về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Lê Hữu Ngh khi đưa số tài khoản ngân hàng cho D mượn để nhận số tiền 8.000.000 đồng thì Nghĩ chỉ biết là tiền do em trai chuyển cho D để làm ăn (do D nói), sau khi nhận được thì Nghĩ đã rút ra đưa cho D nên không có căn cứ xử lý về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 358/CT-VKSTPTĐ ngày 12/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Đức D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Đức D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét; Vật chứng vụ án: tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6S màu xám, số máy MKRYZLL/A, số sê ri C76R5AY4GRY9 của Nguyễn Hồng Đức D; lưu hồ sơ 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh của Nguyễn Hồng Đức D khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản tại Trung tâm thương mại Gigamall;

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, chăm sóc mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Đức, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét, quá trình tố tụng, bị cáo Nguyễn Hồng Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo đều thống nhất với nhau trong các Bản tự khai, Bản tường trình; Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung bị can và phù hợp với: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 14/6/2022; Kết luận định giá tài sản số 281-KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 21/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hồng

Đức D tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại chị Vũ Thị Minh Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác, tang vật thu giữ được có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 05/6/2022 tại vị trí để xe mô tô P4-01, tầng hầm giữ xe B1 của Trung tâm thương mại Gigamall, lợi dụng sự sơ hở của chị Vũ Thị Minh Tr, Nguyễn Hồng Đức D đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) máy tính xách tay hiệu MacBook Air 2020 của chị Vũ Thị Minh Tr để trong cốp xe mô tô biển số 12D1-31584 hiệu Honda Airblade màu đen của chị Trang đang gửi tại Trung tâm thương mại Gigamall; trị giá tài sản là 19.667.000 đồng. Sau khi trộm được tài sản, D đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và đến ngày 30/6/2022 D ra đầu thú. Hành vi trên của Nguyễn Hồng Đức D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái và bị pháp luật trừng trị nhưng do tham lam, muốn có tiền tiêu xài, coi thường pháp luật nên bị cáo đã bất chấp cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu. Bản thân bị cáo là người có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học sửa sai, tu dưỡng bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém. Hành vi trộm cắp tài sản do bị cáo Nguyễn Hồng Đức D thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội đồng thời góp phần răn đe phòng ngừa chung trước tình hình tội phạm xâm phạm sở hữu ngày càng gia tăng hiện nay. Tuy nhiên, cũng xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội khai báo đầy đủ và có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã ra đầu thú nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đối với Trần Hùng L khi mua tài sản do D trộm cắp thì không biết là tài sản do phạm tội mà có; đối với Đoàn Tuấn KH khi mua tài sản từ Trần Hùng L thì Khanh cũng không biết tài sản trên do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý Long, Khanh về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Lê Hữu Ngh khi đưa số tài khoản ngân hàng cho D mượn để nhận số tiền 8.000.000 đồng thì Nghĩa chỉ biết là tiền em trai chuyển cho D để làm ăn (do D nói), sau khi nhận được thì Nghĩa đã rút ra đưa hết cho D nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Nghĩa.

[4] Vật chứng vụ án:

- 01 máy tính xách tay MacBook Air 2020. Ngày 05/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Vũ Thị Minh Tr và chị Trang đã nhận lại tài sản là có cơ sở (bút lục 141).

- 01 điện thoại Iphone 6S màu xám, số máy MKRYZLL/A, số sê ri C76R5AY4GRY9 của Nguyễn Hồng Đức D. Đây là tang vật D sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh của Nguyễn Hồng Đức D khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản tại Trung tâm thương mại Gigamall, là tài liệu liên quan đến vụ án nên lưu hồ sơ vụ án;

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 177/QĐ-VKSTĐ ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức và Phiếu nhập kho ngày 14/10/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức).

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Vũ Thị Minh Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Hùng L và Đoàn Tuấn KH không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng Đức D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Đức D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Đức D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2022.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6S màu xám, số máy MKRYZLL/A, số sê ri C76R5AY4GRY9 thu của bị cáo Nguyễn Hồng Đức D.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh của Nguyễn Hồng Đức D khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản tại Trung tâm thương mại Gigamall.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 177/QĐ-VKSTĐ ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức và Phiếu nhập kho ngày 14/10/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức).

4. Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng Đức D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Thị Nguyệt

